

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 04- 06 - 2019

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Hồng Căn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Kiều

Ông Đặng Đình Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Trong ngày 04 tháng 06 năm 2019, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc : *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2019/QĐXX-ST ngày 24 tháng 05 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Phương Q; sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 10, khu 4 phường Hồng Hà, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Guyant N; Sinh năm 1984; Số hộ chiếu: 18DH63049 cấp ngày 08/6/2018; Nơi cấp: Pháp; Quốc tịch Pháp; Địa chỉ cư trú: 15 Saint Martin, Nouméa, Nouvelle – Calédonie; Địa chỉ nơi cư trú mới: 1^{er} Route De L’esperance – Ouemo – Nouméa - Nouvelle – Calédonie, Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Trần Phương Q trình bày:

Chị Trần Phương Q và anh Guyant N đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 12 năm

2011, trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu. Sau khi kết hôn được gia đình tổ chức lễ cưới và sau đó hoàn thành thủ tục bảo lãnh cùng tới chung sống tại quê hương của chồng là Nouméa – Newcaledonie. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng tết năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, khi về Việt Nam ăn tết cùng gia đình, vợ chồng không chung ý kiến, anh Guyant N quá ham vui bạn bè còn chị Quỳnh chỉ muốn được ở cùng với mẹ và em trai. Từ đó giữa hai vợ chồng có cách sống và cách nhìn nhận cuộc sống cũng như trách nhiệm của từng người với gia đình hoàn toàn không giống nhau. Sau khi ăn tết xong hai vợ chồng quay trở lại Nouméa và đã cố gắng cùng nhau thay đổi nhưng càng ở bên cạnh nhau càng cảm thấy có sự khác biệt quá lớn, có thể do hoàn cảnh sống cũng như văn hóa của hai nước khác biệt, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã và căng thẳng. Năm 2013 chị Quỳnh quá bức xúc nên đã bỏ về Việt Nam cho tới nay và anh Nicolas chưa trở về thăm vợ lần nào. Tuy nhiên hai người vẫn liên lạc và hỏi thăm nhau qua điện thoại và tìm cách mong hàn gắn để giữ lại hạnh phúc gia đình. Nhưng tới thời điểm này chị thấy tình cảm của chị với anh Nicolas đã hết, không thể tiếp tục hôn nhân với anh Nicolas được nữa, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Guyant N.

Về con chung và tài sản chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Trong đơn xin giải quyết vắng mặt đã được hợp pháp hóa lãnh sự anh Guyant N trình bày về thời gian, địa điểm và hoàn cảnh kết hôn phù hợp như lời trình bày của chị Quỳnh. Sau khi kết hôn, anh chị đã sống và làm việc cùng nhau tại Nouméa. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc và vui vẻ, tuy nhiên trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và có nhiều sự khác biệt về lối sống cũng như văn hóa ứng xử. Hai vợ chồng có nhiều điểm bất đồng và ngày càng xung đột nhiều hơn. Vào cuối năm 2013 chị Quỳnh đã bỏ về Việt Nam và hai vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Mặc dù vợ chồng đã nối lại liên lạc với nhau, với hy vọng xây dựng lại mối quan hệ hôn nhân. Tuy nhiên tình cảm giữa hai vợ chồng đến nay không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Quỳnh xin ly hôn anh đồng ý. Do khoảng cách về địa lý, công việc bận, anh đề nghị không hòa giải và xin được xử vắng mặt

Về con chung và tài sản chung không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Trần Phương Q và anh Guyant N được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 12 năm 2011 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn được gia đình tổ chức lễ cưới và sau đó hoàn thành thủ tục bảo lãnh cho chị Quỳnh tới chung sống tại quê hương của chồng là Nouméa – Newcaledonie, Cộng hòa Pháp. Anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng tết năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống,

tình cảm dần phai nhạt, chị Quỳnh đã về Việt Nam từ cuối năm 2013 và hai vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Như vậy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị Quỳnh xin ly hôn, anh Guyant N đồng ý, nên giải quyết cho hai người ly hôn là phù hợp, đúng pháp luật.

Về con chung và tài sản chung không có nên không đề cập.

[2]. Về án phí: chị Quỳnh phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Phương Q được ly hôn anh Guyant N.

Về án phí: chị Trần Phương Q phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (theo Biên lai thu tiền số 0007229 ngày 14-01-2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho chị Trần Phương Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật, anh Guyant N có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án;
- Lưu HS, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trương Hồng Căn

